

MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
(Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 30/09/2024 -25/10/2024

TT	Mục tiêu năm	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"				Ghi chú
						Tôi là ai	Cơ thể tôi	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Bảo vệ cơ thể tôi	
						Từ 30/9-4/10	Từ 7/10-11/10	Từ 14/10-18/10	Từ 21/10-25/10	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT										
A. Phát triển vận động										
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp										
1	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 3: Thổi nơ bay/Hai tay đưa ngang, lên cao/ Ngồi Khụy gối/ Đứng cúi người về phía trước/Bật tiến về phía trước. TCVD: N1 - Bịt mắt bắt dê N2 - Rồng rắn lên mây N3 - Chim sẻ và người thợ săn	Khối	Sân chơi	TDS	TDS			
			Bài 4: Gà gáy/Hai tay dang ngang, gập bàn tay sau gáy/Đứng đưa 1 chân ra phía trước/Ngồi duỗi chân, cúi gập người về phía trước/ Bật tách khập chân. TCVD:	Khối	Sân chơi			TDS	TDS	

35	Trẻ biết bắt liên tục về phía trước	Bắt liên tục về phía trước	Bắt liên tục về phía trước.	Lớp	Lớp học					HDH	
	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt										
42	Trẻ thực hiện được vận động véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Véo, vuốt, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay	Trò chơi: Những ngón tay nhúc nhích	Lớp	Lớp học	HDG					
			Chơi trò chơi với những ngón tay	Lớp	Lớp học		HDG				
46	Lắp ghép các hình học	Lắp ghép các hình học	Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép hình bạn trai, bạn gái	Lớp	Lớp học		HDG				
47	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong hoạt động tự cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	Cài - cởi cúc, khâu - buộc dây	Dạy trẻ cài - cởi cúc áo	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT				
	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe										
	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe										
50	Trẻ nhận biết 1 số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Dạy trẻ nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất Vitaim A	Lớp	Lớp học					VS-AN	
	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt										
	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe										

64	Trẻ biết một số hành vi tốt trong ăn uống	Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	- Thực hành thi đua: Bé ăn giỏi - Xem video: Không nên kén chọn đồ ăn	Lớp	Lớp học		VS-AN			
68	Trẻ biết chấp nhận và thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở	Thực hiện một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh	Dạy trẻ giữ vệ sinh thân thể	Lớp	Lớp học				VS-AN	
4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh										
71	Trẻ biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm	Một số đồ vật gây nguy hiểm	Quan sát, trò chuyện, tranh ảnh, nhận biết một số đồ vật gây nguy hiểm như dao, kéo,.....	Lớp	Lớp học				HĐG	
			- Thảo luận về một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. Dự đoán về mối nguy hiểm nếu đến gần.	Lớp	Lớp học				HĐC	
72	Trẻ nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm	Một số khu vực nguy hiểm	Quan sát và trò chuyện những nơi nguy hiểm như lan can, khu vực bếp ăn, cổng trường	Lớp	Sân chơi	HĐC				
			- Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé ở những nơi công cộng, ở một mình.	Lớp	Lớp học				HĐC	
74	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ	Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...)	Dạy trẻ một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,...) biết gọi người lớn	Lớp	Lớp học			HĐC		

76	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	Quan sát trò chuyện an toàn ở nơi công cộng như Khi chơi công viên không đi theo người lạ, không tự ý đi chơi không có người thân,khi đi thang máy	Lớp	Lớp học					ĐTT	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC											
A. Khám phá khoa học											
1. Các bộ phận cơ thể con người¹											
77	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, nếm, ngửi, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	Sử dụng đôi chân để cảm nhận độ cứng, mềm...của sự vật hiện tượng xung quanh	Khám phá giác quan đôi bàn chân, tay	Lớp	Sân chơi	HĐNT					
78	Trẻ biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển	Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng	Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của cái mũi.	Lớp	Lớp học		HĐC				
			Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn tay	Lớp	Lớp học		HĐH				
			Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn chân	Lớp	Lớp học	HĐC					
			Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của khuôn mặt	Lớp	Lớp học			HĐC			
			Đố vui về một số bộ phận trên cơ thể	Lớp	Lớp học		KH				
83	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua	Chơi trò chơi học tập, âm nhạc, tạo hình...	- Trò chơi: Bạn có gì khác, ai đếm đúng	Lớp	Lớp học		HĐC				

	hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...									
	2. Đồ vật									
	* Đồ dùng, đồ chơi									
84	Trẻ biết một số đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ chơi	Đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ chơi	Quan sát, trò chuyện đặc điểm, tên gọi công dụng và cách sử dụng của các đồ dùng đồ chơi bé thích	Lớp	Lớp học	HĐG				
	4. Một số hiện tượng tự nhiên - Thời tiết, mùa									
	* Thời tiết, mùa									
	Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	Thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	Quan sát, trò chuyện trực tiếp đặc điểm thời tiết của mùa đông và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người	Lớp	Lớp học				HĐNT	
	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng									
	*Nước									
108	Trẻ biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước. Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	Nhận biết được sự thay đổi màu sắc của nước khi cho màu	Sự biến đổi của màu nước	Lớp	Sân chơi		HĐNT			

110	Trẻ biết được nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn	Nhận xét được một số mối liên hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn	Nhận xét được một số mối liên hệ đơn giản của SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn	Lớp	Sân chơi				HĐC		
	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán										
	1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm										
125	Trẻ biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Nhận biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.	Lớp	Lớp học					HĐH	
	2. Xếp tương ứng										
129	Trẻ biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Trò chơi xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Lớp	Lớp học	HĐG					
	6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian										
143	Trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ	Lớp	Lớp học				HĐH		
			Trò chơi "Bạn đứng ở phía nào của tôi"	Lớp	Lớp học	KH	KH				
144	Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác	Lớp	Lớp học				KH	KH	
	C. Khám phá xã hội										
	1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng										

147	Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	Quan sát, trò chuyện, họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	Lớp	Lớp học	HĐH				
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương										
152	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện	Trẻ biết được công việc đơn giản một số nghề trẻ thích	Nhuộm gạo bột làm bánh	Trường	Lớp học	HĐNT				
			Xưởng gốm	Trường	Lớp học	HĐNT				
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ										
A. Nghe hiểu lời nói										
162	Trẻ có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.	Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	Truyện: Cậu bé mũi dài	Lớp	Lớp học		HĐH			
			Truyện: Tay phải tay trái	Lớp	Lớp học			HĐC		
			Truyện: Gấu con bị sâu răng,	Lớp	Lớp học			HĐH		
			Truyện: Thỏ trắng biết lỗi	Lớp	Lớp học	HĐC				
			Đọc truyện: Mỗi người một việc,	Lớp	Lớp học				HĐC	

			Đọc truyện: Câu truyện của tay trái tai phải	Lớp	Lớp học		HĐC			
166	Trẻ nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Nhận biết một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Dạy trẻ nhận biết một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Lớp	Lớp học			KH	KH	
B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày										
170	Trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Dạy trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Lớp	Lớp học	KH	KH			
			Dạy thơ: Bé ơi	Lớp	Lớp học			HĐC		
			Dạy thơ: Đôi mắt của em.	Lớp	Lớp học		HĐC			
			Dạy thơ: Tâm sự của cái mũi..	Lớp	Lớp học	HĐH				
			Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp	Lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT		
172	Trẻ có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	Dạy trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	Lớp	Lớp học		KH		KH	

173	Trẻ biết thể hiện cử chỉ điệu bộ minh họa khi đọc diễn cảm bài thơ	Trẻ biết thể hiện cử chỉ điệu bộ minh họa khi đọc diễn cảm bài thơ	Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Lên bốn	Lớp	Sân chơi					HDH	
C. Làm quen với việc đọc - viết											
176	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Dạy trẻ mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	Lớp	Lớp học	HDG					
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI											
A. Phát triển tình cảm											
1. Thể hiện ý thức về bản thân											
182	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	Quan sát, trò chuyện nhận biết tên, tuổi, giới tính của bản thân	Lớp	Lớp học		HDG				
183	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trò chuyện về những đồ chơi bé thích và không thích	Lớp	Lớp học					HDG	
			Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì	Lớp	Lớp học	HDG			HDG		
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực											
185	Cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc đơn giản	Tự gấp, mặc quần áo (áo ngắn tay, quần ngắn)	Lớp	Lớp học					HDH	
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh											

186	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh	Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	Quan sát, nhận biết phân biệt một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua bảng chơi	Lớp	Lớp học	HĐG		HĐG		
		Trẻ biết thể hiện cảm nhận về cái đẹp qua cách chơi khám phá với màu nước	Hát cùng với cô bài Nụ cười xinh, các trò chơi,	Lớp	Lớp học		HĐC			
			Vẽ khuôn mặt bạn qua bóng kính	Lớp	Lớp học	HĐNT				
	Biết dùng sự khéo léo của đôi chân tự chạp vào rổ	Biết sử dụng các đồ dùng mom, rổ giả...để bắt các con vật	Bịt mắt bắt dê	Lớp	Lớp học	HĐNT				
		Trẻ biết sự tác động của không khí tạo lên bong bóng xà phòng	Chơi bong bóng xà phòng	Lớp	Lớp học	HĐNT			HĐNT	
			Kẹp bóng bằng ngực	Lớp	Lớp học					

193	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)	Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật	Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
199	Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh	Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu quý bà và mẹ nhân ngày 20/10	Lớp	Lớp học			HĐH		
200	Trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn	Quan tâm giúp đỡ bạn	Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ chơi	Lớp	Lớp học			HĐG		
			Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ ăn ngủ, vệ sinh...	Lớp	Lớp học			VS-AN		
2. Quan tâm đến môi trường										
208	Trẻ ứng xử phù hợp theo mùa	Trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa	Quan sát, trò chuyện về thời tiết, khí hậu mùa thu, hướng dẫn trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp với mùa	Lớp	Sân chơi			HĐNT		
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ										
A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật										
211	Thể hiện được tình cảm, óc thẩm mỹ qua 1 số kỹ năng qua 1 số sản phẩm tạo hình yêu thích	Trẻ biết thể hiện được tình cảm, óc thẩm mỹ qua 1 số kỹ năng qua 1 số	In hình bàn tay, bàn chân	Lớp	Lớp học	HĐNT				
			Tạo hình từ dấu vân tay	Lớp	Lớp học		HĐNT			

[illegible]

219	Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	N1 - Vẽ vòng tặng bạn,	Lớp	Lớp học	HĐH				
			Vẽ trang phục bạn trai, bạn gái, Vẽ tóc giúp bạn	Lớp	Lớp học		HĐG			
			Vẽ những chiếc vòng màu, Vẽ mũ tặng bạn	Lớp	Lớp học			HĐG		
		Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Cắt dán một số trang phục bạn trai, bạn gái	Lớp	Lớp học		HĐH			
		Làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Nặn bóng tròn	Lớp	Lớp học				HĐG	
			Nặn búp bê, nặn hoa tặng cô, tặng hoa tặng mẹ	Lớp	Lớp học			HĐH		
C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)										
223	Trẻ có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Cho trẻ vận động lắc mông, dậm chân	Lớp	Lớp học	KH	KH			
			Kết hợp các thao tác tay, chân, cơ thể theo nhạc	Lớp	Lớp học			KH	KH	
224	Cảm nhận được vẻ đẹp từ thiên nhiên qua các sản phẩm từ thiên nhiên	Trẻ biết cảm nhận được vẻ đẹp từ thiên nhiên qua các sản phẩm từ tranh cát	Sáng tạo tranh cát	Lớp	Lớp học		HĐNT			
			Tạo hình từ bàn chân					HĐNT		

	CỘNG TỔNG CÁC HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ :86	34	34	28	29	
	1. Lĩnh vực phát triển thể chất :25	9	8	3	8	
	2. Lĩnh vực phát triển nhận thức: 18	8	6	4	3	
	3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ :15	4	6	6	5	
	4. Lĩnh vực tình cảm & kỹ năng xã hội: 13	7	6	8	7	
	5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ :15	6	8	7	6	

	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	34	34	28	29	
	Trong đó : Đón trẻ	1	2	1	1	
	Thể dục sáng	1	1	1	1	
	Hoạt động góc	4	2	4	3	
	Hoạt động ngoài trời	11	7	3	5	
	Vệ sinh- Ăn ngủ	2	3	4	3	
	Hoạt động chiều	5	7	5	5	
	Thăm quan dã ngoại	0	0	0	0	
	Lễ hội	0	0	0	0	
	Kết hợp	5	7	5	6	
	Hoạt động học	5	5	5	5	
	Lĩnh vực phát triển thể chất	1	1	0	1	
	Lĩnh vực phát triển nhận thức	1	1	1	1	

	Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	1	1	1	1	
	Lĩnh vực phát triển TC-KNXH	0	0	1	1	
	Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	2	2	2	1	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

STT	Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	Tôi là ai	1	30/09/2024 - 04/10/2024	Vũ Thị Nguyệt	
2	Cơ thể của tôi	1	07/10/2024 -11/10/2024	Đào Thị Vân Anh	
3	Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	1	14/10/2023 - 18/10/2024	Vũ Thị Nguyệt	
4	Bảo vệ cơ thể t	1	21/10/2023 - 25/10/2024	Đào Thị Vân Anh	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1:Tôi là ai	Nhánh 2: Cơ thể của tôi	Nhánh 3: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	Nhánh 4: Bảo vệ cơ thể tôi
Giáo viên	- Lên kế hoạch bài soạn chi tiết, nghiên cứu sách báo tài liệu cho chủ đề. - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề “Bản thân” qua zalo nhóm lớp, bảng tuyên truyền , trao đổi trực tiếp...			

	- Sưu tầm tranh ảnh, họa báo, lịch cũ... về chủ đề: " Tôi là ai" - Trang trí gợi mở các góc chơi phù hợp với chủ đề.	- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề, bố trí sắp xếp lớp khoa học hợp lý. - Làm một số đồ chơi để gợi ý cho trẻ. - Sưu tầm các loại nguyên vật liệu, đồ dùng, bảng biểu trong các góc	- Sưu tầm truyện tranh , Album , họa báo - Chuẩn bị đồ dùng, nguyên vật liệu: các loại giấy, đồ chơi	- Nội dung các bài dạy theo chủ đề: “Bé bảo vệ cơ thể” - Thiết kế các hoạt động khám phá, quan sát, trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé. - Máy vi tính, tranh ảnh về bản thân, các bộ phận trên cơ thể bé. - Tuyên truyền với phụ huynh quan tâm và giáo dục giới tính, không cho ai động vào “vùng đồ bơi” của con ngoài bố mẹ, người thân yêu.
Nhà trường	- Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về chủ đề “Bản thân” qua loa đài, phương tiện truyền thông, internet, trang web nhà trường... - Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, sân chơi ... phục vụ cho trẻ hoạt động.			
Phụ huynh	- Trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề cô đã chuẩn bị - Phối hợp với giáo viên trong việc rèn trẻ ôn luyện kiến thức đã học trong chủ đề.	- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường. - Sưu tầm các nguyên vật liệu có thể tái chế	- Ủng hộ nguyên liệu để trẻ làm đồ dùng đồ chơi. - Trao đổi tình hình sức khỏe, học tập của trẻ ở nhà.	- Trò chuyện, hướng dẫn con cách bảo vệ cơ thể mình, về quy tắc “5 ngón tay” - Trò chuyện, hướng dẫn con cách sử dụng đồ dùng cá nhân. + Cách mặc quần áo + Cách đi dép xăng đan + Cách kéo khóa ba lô

Trẻ	- Trò chuyện cùng bố mẹ về hoạt động khi ở lớp. - Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi bằng các loại giấy để trang trí lớp. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi - Biết yêu quý & giữ gìn , nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra	- Trẻ tích cực cùng cô khám phá chủ đề, hoàn thành một số tranh, album về chủ đề.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi để trang trí lớp. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi - Biết yêu quý & giữ gìn , nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra
------------	--	---	---	--

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Đón trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ - Dạy trẻ lễ giáo: Chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân					
		*Nhánh 1 - Dạy trẻ cài - cởi cúc áo					
		*Nhánh 2 - Dạy trẻ cài - cởi cúc áo - Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp					
		*Nhánh 3 - Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp - Nghe hát: Cái mũi					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
2	Thể dục sáng	TCVD: Tiếng hát ở đầu					
		*Nhánh 4 - Quan sát trò chuyện an toàn ở nơi công cộng như Khi chơi công viên không đi theo người lạ, không tự ý đi chơi không có người thân,khi đi thang máy					
		* Khởi động: Trẻ đi theo đội hình vòng tròn , kết hợp các kiểu đi: Kiễng chân, gót chân, khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm. Sau đó về đội hình 4 hàng tập TDBS * Trọng động: + Hô hấp: Thổi nơ bay + Tay: Hai tay đưa ngang, lên cao + Chân: Ngồi Khuỵu gối + Bụng: Đứng cúi người về phía trước + Bật: Bật tiên về phía trước. - TCVD: N1 - Bịt mắt bắt dê; N2 - Rồng rắn lên mây * Hồi tĩnh : Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân					
		* Khởi động: Trẻ đi theo đội hình vòng tròn , kết hợp các kiểu đi: Kiễng chân, gót chân, khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm. Sau đó về đội hình 4 hàng tập TDBS * Trọng động: + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hai tay dang ngang, gập bàn tay sau gáy +Chân: Đứng đưa 1 chân ra phía trước + Bụng: Ngồi duỗi chân, cúi gập người về phía trước + Bật: Bật tách khép chân. - TCVD: N3 - Bắt bóng; N4 - Xi xô khoai * Hồi tĩnh : Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
3	Hoạt động học	Tôi là ai	PTTC VĐCB: Đi bằng gót chân. TCVĐ: Kéo co	PTNT Quan sát, trò chuyện, họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	PTTM Dạy KNCH: 5 ngón tay xinh	PTNN Dạy thơ: Tâm sự của cái mũi	PTTM TH: Vẽ vòng tặng bạn,	
		Cơ thể của tôi	PTTC Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn:	PTTM KNVĐ múa: Tay thơm tay ngoan	PTNN Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn tay	PTNN Truyện: Cậu bé mũi dài	PTTM Cắt dán một số trang phục bạn traí, bạn gái	
		Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	PTNT Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ	PTTM DKNCH: Mời bạn ăn,	PTNN Truyện: Gấu con bị sâu răng,	PTTC-KNXH Quan sát, trò chuyện dạy trẻ biết yêu mến cô giáo nhân ngày 20/10	PTTM Nặn búp bê	
		Bảo vệ cơ thể tôi	PTTC Bật liên tục về phía trước.	PTNT Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2	PTTM DKNVĐ theo nhịp " Tập đánh răng"	PTTC-KNXH Quan sát, trò Tự gấp quần áo, (áo ngắn tay, quần ngắn)	PTNN Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: Lên bốn	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Hoạt động ngoài trời	Tôi là ai	- Chim sẻ và người thợ săn, bịt mắt bắt dê, dệt vải, rồng rắn lên mây - TCVĐ: Chim sẻ và người thợ săn - Chơi tự do Tạo hình từ dấu tay	- Quan sát tranh chủ điểm -TCVĐ: Bóng rổ - Chơi tự do: Vẽ khuôn mặt bạn qua bóng kính	- Khám phá giác quan đôi bàn chân, tay -TCVĐ: Leo lưới - Chơi tự do	- Bắt bóng , xi xô khoai, tập tầm vông - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: In hình tay , chân.	-Nhuộm gạo bột làm bánh -Xưởng gốm - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	
		Cơ thể của tôi	- Sự biến đổi của màu nước - TCVĐ: Chim sẻ và người thợ săn, bịt mắt bắt dê, dệt vải, - Chơi tự do	- Kẹp bóng bằng ngực - Chơi trò chơi với những ngón tay - Chơi tự do	- Tạo hình từ dấu vân tay - Trò chơi: rồng rắn lên mây - Chơi tự do	- Sáng tạo tranh cát - TCVĐ: Đập chuột - Chơi tự do	- Quan sát vườn hoa trong sân trường - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự do	
		Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh	- Quan sát, trò chuyện về thời tiết, khí hậu mùa thu, hướng dẫn trẻ mặc quần áo, trang phục phù hợp với mùa thu - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	- Tạo hình từ bàn chân - TCVĐ: Chim sẻ và người thợ săn - Chơi tự do	- Bắt bóng , xi xô khoai, tập tầm vông - Quan sát: Tranh dinh dưỡng - Chơi tự do	- Quan sát, trò chuyện những thực phẩm giàu chất đạm - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	- Nhận biết người lạ. người quen - TCVĐ: Xi xô khoai - Chơi tự do	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Tôi bảo vệ cơ thể	- Quan sát tranh chủ điểm - Chơi bog bóng và xà phòng - Chơi tự do	- Quan sát, trò chuyện trực tiếp đặc điểm thời tiết của mùa đông và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người - TCVD: Xi xô khoai - Chơi tự do	- Quan sát, trò chuyện, chơi trò chơi, trải nghiệm phân loại hành vi tốt, xấu với các loại lá rơi, vỏ bánh kẹo, bìm bìm (nhặt rác bỏ vào thùng) - TCVD: Kéo mo cau; -Chơi Tự do	- QS: Bầu trời, thời tiết. - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	- Quan sát nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - TCVD: Kéo co - Chơi tự do	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Trẻ thực hiện thao tác vệ sinh rửa tay, rửa mặt - Trẻ cùng cô chuẩn bị kê bàn ăn, chia thìa - Động viên trẻ ăn hết suất					
			* Nhánh 1: Tôi là ai - Giúp cô giáo kê bàn ghế, chia thìa, đồ dùng đồ chơi, chờ đến lượt - Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...					
			* Nhánh 2: Cơ thể của tôi -Thực hành thi đua: Bé ăn giỏi - Xem video: Không nên kén chọn đồ ăn - Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...					
			* Nhánh 3: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - Trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm giàu chất Vitaim A - Quan sát, trò chuyện, quan tâm giúp đỡ bạn trong các giờ ăn ngủ, vệ sinh...					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu... * Nhánh 4: Bảo vệ cơ thể tôi - Dạy trẻ giữ vệ sinh thân thể - Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...					
6	Hoạt động chiều	Tôi là ai	- Trò chơi: Những ngón tay nhúc nhích - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Quan sát và trò chuyện những nơi nguy hiểm như lan can, khu vực bếp ăn, cổng trường - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của đôi bàn chân - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	-Truyện: Thỏ trắng biết lỗi - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Cơ thể của tôi	- Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác dụng của cái mũi. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Quan sát, trò chuyện nhận biết tên, tuổi, giới tính của bản thân- Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Đọc truyện: Câu chuyện của tay trái tai phải - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Dạy thơ: Đôi mắt của em. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Quan sát, trò chuyện nhận biết tên, tuổi, giới tính của bản thânHát cùng với cô bài Nụ cười xinh - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Tôi cần gì để lớn lên	Dạy trẻ một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có	- Nhận xét được một số mối liên hệ đơn giản của	- Truyện: Tay phải tay trái	- Dạy thơ :Bé ơi	- Quan sát, trò chuyện về tên gọi đặc điểm tác	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Hướng điều chỉnh
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		và khỏe mạnh	người rơi xuống nước, ngã chảy máu,..) biết gọi người lớn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	SVHT gần gũi. Ví dụ: Cho thêm đường/muối nên nước ngọt mặn hơn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	dụng của khuôn mặt - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Bảo vệ cơ thể	- Thảo luận về những mối nguy hiểm, cách ứng xử khi người lạ đến gần-đón bé ở những nơi công cộng, ở một mình. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Trò chuyện về những đồ chơi bé thích và không thích - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Đọc truyện: Mỗi người một việc, - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Thảo luận về một số đồ vật có thể gây nguy hiểm. Dự đoán về mối nguy hiểm nếu đến gần. - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	-Trò chuyện: Tôi có những khả năng gì - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT CHỦ ĐỀ BẢN THÂN

TT	Tên góc chơi		Mục đích - yêu cầu	Các HĐ/Trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh				Hư ớng đc
						N1	N2	N3	N4	
1	Góc phân vai	Đầu bếp tí hon	- Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi như: Biết đi chợ mua đồ, biết thao tác quy trình làm 1 số món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô. - Có một số kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi, thao tác đúng và sắp xếp đồ dùng đồ chơi. - Trẻ thích thú và hợp tác với các bạn trong khi chơi.	- Gắn bảng thực đơn. - Thảo luận phân công nhiệm vụ: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn. - Bày và giới thiệu các món ăn. - Phục vụ khách hàng.	- Các đồ dùng, đồ chơi nấu ăn: Bát, đĩa, thìa, tạp dề, bàn ghế,... - Mô hình đồ chơi: Hoa, quả, rau, củ; Trứng, cá, thịt các loại - Thẻ đeo (gắn ảnh) góc chơi	x	x	x	x	
				- Trò chơi: Chế biến món ăn: “Thịt kho tàu”:	- Nguyên liệu: thịt, gia vị: súp, bột nêm, mắm,... - Đồ dùng: Nồi điện mini, bát –thìa inox.	x				
				- Trò chơi: Chế biến món ăn: “Rán trứng”:	- Các nguyên liệu chế biến món ăn: Trứng gà, gia vị: súp, bột nêm - Đồ dùng: Chảo điện mini - Mẫu quy trình: Rán trứng		x			

				- Trò chơi: Chế biến món ăn: “Cháo tôm rau xanh”:	- Nguyên liệu: Bột gạo nếp, gạo tẻ, tôm đã bóc bầm nhỏ, rau ngót xay nhuyễn; gia vị: súp, bột nêm, mắm,... - Đồ dùng: Nồi điện mini, bát –thìa inox.			X		
				- Trò chơi: Chế biến món ăn: “Cá rán”:	- Nguyên liệu: thịt, gia vị: súp, bột, nhân thập cẩm. - Đồ dùng: Chảo điện mini, bát –thìa inox.				X	
		Phòng khám đa khoa	- Trẻ nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi, và một số thao tác gần gũi: Khám bệnh (Ổng nghe), kê đơn, lấy thuốc và bước đầu tư vấn cho bệnh nhân - Rèn cho trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng vai chơi; kỹ năng sắp xếp đồ dùng, đồ chơi; - Trẻ hứng thú và mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.	Chơi: “Khám sức khỏe”: - Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám. + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo mắt cho bệnh nhân. + Dẫn dò bệnh nhân. + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số việc nên làm và không nên làm có ảnh hưởng	- Bộ đồ chơi bác sĩ - Trang phục - Sổ khám bệnh, bút - Thuốc các loại có ký hiệu - Giường bệnh nhân - Một số bảng biểu: nên-không nên, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa thu.	X	X	X	X	

				đến sức khỏe con người và môi trường sống.						
		Gia đình bé yêu	- Biết phân công công việc, các thao tác đóng vai bố, mẹ, con, chăm sóc em bé - Có kỹ năng bế em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ,... dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em... - Trẻ thể hiện tình cảm của mình với các thành viên trong gia đình.	Thực hiện các công việc: + Chăm sóc em + Chăm sóc người thân gia đình, có người thân bị ốm cần đưa đến bác sĩ + Dọn dẹp nhà cửa + Tranh trí nhà cửa + Tổ chức sinh nhật cho người thân của gia đình + Tổ chức cho gia đình đi thăm quan các công trình xây dựng, đi ăn, mua sắm,..	- Đồ chơi gia đình: + Búp bê, quần áo + Tủ tư trang, tủ lạnh + Khung tranh ảnh về gia đình + Chậu, khăn mặt + Đồ dùng vệ sinh (chổi, gầu hót...) + Bánh sinh nhật, kẹo, hoa, quà	x	x	x	x	
		Siêu thị mini	- Trẻ nhận vai chơi, bước đầu biết thể hiện vai chơi; Biết bán hàng, trao đổi, giới thiệu sản phẩm; Biết thanh toán và trả tiền thừa cho khách - Có kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ chơi, gói hàng, nói cảm ơn, đưa và nhận hàng bằng 2 tay. - Trẻ hứng thú, điều chỉnh giọng nói cho	- Bán nguyên vật liệu để làm hàng bán... + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp; + Mời chào khách hàng; + Thỏa thuận giá cả; + Lấy đúng hàng cho khách; + Gói hàng cho khách.	Các nguyên vật liệu sạch, an toàn - Dụng cụ, đồ dùng, phụ kiện để làm đồ dùng, đồ chơi: Keo, kéo, băng dính, ghim,.. - Rau, củ, quả, thực phẩm các loại,... - Bảng giá các loại mặt hàng	x	x	x	x	
				Bán đồ dùng, đồ chơi cho bản thân trẻ	- Nguyên vật liệu để làm bánh như: bột, nhân thập cẩm	x				

		phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với bạn.		- Đồ chơi từ chai, lọ nhựa để làm đồ chơi					
			Bán đồ dùng, đồ chơi, trang phục cho trẻ trai, gái	- Nguyên vật liệu như giấy, vải vụn... - Đồ chơi từ giấy và vải vụn để làm các loại: như quần áo, giày dép, mũ nón		x			
			Bán các loại thức ăn, món ăn nhiều chất dinh dưỡng	- Nguyên vật liệu như các nguyên liệu... - Đồ chơi từ các nguyên liệu như rau, cá...để làm thức ăn...			x		
			Bán đồ dùng, đồ chơi làm từ các nguyên vật liệu an toàn	- Nguyên vật liệu len, vải vụn, chai lọ - Đồ chơi từ len, vải vụn: làm đồ chơi an toàn cho trẻ				x	
2	Góc xây dựng	- Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi của mình; - Biết phân loại đồ chơi và xây dựng những công trình và phối hợp thành chủ đề chơi. - Bước đầu biết bố cục công trình hợp lí và đẹp, có kỹ năng cất đồ chơi gọn gàng.	Các HĐ: - Gắn bảng gợi ý + Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi. + Lắp ghép cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, vườn rau... + Lắp ghép nhà, ghé đá, đồ chơi	- Các nguyên liệu chơi: Gạch, sỏi, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, hộp giấy, lắp ghép nhà,.. - Các mẫu gợi ý: Bảng thiết kế, Mẫu nhà, mẫu cổng, mẫu hàng rào,...	x	x	x	x	
			Xây “khu vui chơi, vườn hoa”	- Bổ sung các nguyên liệu chơi: Vỏ hộp sữa to làm hàng rào, các	x				

		- Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin và phối hợp, đoàn kết với nhau khi thực hiện nhiệm vụ		loại hộp giấy, nhỏ, khối xếp các loại - Bảng ký hiệu phân khu: Bảng thiết kế, khu vui chơi, vườn hoa					
			Xây mô hình em bé	- Một số mặt hàng trong lớp học - Bảng ký hiệu phân khu: Phòng học, nhà cho em bé...		x			
			Xây "Khu mua sắm hải sản"	- Bổ sung đồ chơi: Trang phục, đồ chơi, tranh trí - Bảng phân khu: Khu vui chơi, mua sắm			x		
			Xây "Khu vui chơi an toàn "	- Một số mặt hàng an toàn cho trẻ chơi - Bảng ký hiệu phân khu: vui chơi, khu đồ chơi ...				x	
3	Góc học tập	-Trẻ biết sắp xếp theo quy tắc	- Sắp xếp theo quy tắc	- Bảng chơi - Các loại, đồ dùng, đồ chơi của các bảng chơi - Thẻ số	x	x	x	x	
		- Trẻ biết xếp theo thứ tự	- Xếp theo thứ tự	- Bảng chơi - Lô tô - Hình ảnh theo chủ đề	x	x	x	x	

		- Trẻ biết so sánh phân loại trang phục bạn trai, bạn gái...	- Phân loại trang phục bạn trai, bạn gái	- Bảng chơi, - Lô tô - Hình ảnh theo chủ đề	x	x	x	x	
		- Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	- Bé làm phép tính	- Bảng chơi. - Đồ dùng có số lượng từ 1-5 và theo khả năng đến phạm vi 10.	x	x	x	x	
		- Trẻ biết chơi con xúc xắc	- Chơi con xúc xắc	- Bảng chơi - Viên sỏi	x	x	x	x	
		- Trẻ biết ghép các mảnh ghép tạo thành bức tranh hoàn chỉnh	- Ghép tranh bạn trai, bạn gái	- Bảng chơi. - Các mẫu tranh	x	x	x	x	
		-Trẻ biết đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng, nhận biết chữ số 2	- Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng, nhận biết chữ số 2	- Bảng chơi, - Lô tô - Thẻ số	x	x	x	x	
		- Trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ	- Biết xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ	- Bảng chơi, - Lô tô	x	x	x	x	
		- Trẻ vẽ thêm bộ phận còn thiếu	- Biết vẽ bộ phận còn thiếu	- Bảng chơi, - Lô tô	x	x	x	x	
	KPKH	- Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay	- Trẻ biết tác dụng của đôi bàn tay	- Bảng chơi - Hình ảnh các đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề	x	x	x	x	

		- Trẻ biết phân loại trang phục bạn trai bạn gái	- Phân loại trang phục bạn trai bạn gái	- Bảng chơi - Lô tô	x	x	x	x	
4	Góc sách truyện	- Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” theo các hình ảnh mà trẻ thấy - Làm quen với kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối. - Biết đọc thơ chữ to - Biết giữ gìn sách, tranh, không làm rách, làm nhàu.	- Kể chuyện sáng tạo với các loại rối - Xem album - Xem, kể chuyện trong sách tranh truyện, họa báo cũ - Kể chuyện sáng tạo theo tranh. - Đọc thơ có gắn hình ảnh	- Tranh ảnh, sách truyện các loại có hình ảnh liên quan đến chủ đề: Bản thân - Các quyển họa báo cũ - Album hình ảnh về chủ đề - Hình ảnh theo chủ đề - Tranh thơ có hình ảnh minh họa	x	x	x	x	
5	Góc nghệ thuật	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác	- Tô màu, vẽ, nặn, cắt, xé dán làm đồ chơi theo các chủ đề nhánh	- Các nguyên vật liệu: Chai, lọ nhựa, các loại giấy, len, vải vụn, đất nặn, xốp,... - Đồ dùng: Rổ đồ dùng có ký hiệu bằng hình ảnh, kéo, keo, gai dính, băng dính 2 mặt, ghim bấm, keo sữa, keo 502, sáp màu... - Tranh, mẫu gợi ý của cô	x	x	x	x	

		nhau để tạo thành sản phẩm theo mẫu - Rèn các kỹ năng tô vẽ, cắt, xé, dán,.. cho trẻ - Trẻ biết trân trọng và thích thú các sản phẩm của mình làm ra	Làm các đồ chơi bằng chai lọ nhựa, giấy để làm trang phục ...	- Bổ sung: Đa dạng chai, lọ nhựa sạch, giấy, an toàn - Mẫu gợi ý làm đồ chơi	x				
			Làm đồ chơi từ vải vụn giấy các loại: Trang phục bạn trai, bạn gái...	- Bổ sung các loại nguyên vật liệu từ giấy - Mẫu gợi ý		x			
			Làm nguyên liệu các món ăn	- Bổ sung các loại nguyên vật liệu - Mẫu gợi ý			x		
			Làm đồ chơi an toàn từ các nguyên vật liệu như: túi nilong, lá cây, bìa, giấy báo, lọ sữa...để đảm bảo an toàn cho trẻ	- Các loại nguyên vật liệu - Mẫu gợi ý				x	
		- Trẻ biết hát, vận động theo nhạc, theo tiết tấu các bài hát theo chủ đề	- Hát, vận động một số bài hát trong chủ đề	- Nhạc cụ: Đàn, sắc xô,... - Các dụng cụ âm nhạc làm từ nguyên vật liệu như: trống, mõ, sắc xô vỏ lon bia, gáo dừa, phách tre,...	x	x	x	x	
6	Góc thiên nhiên	- Trẻ biết cách chăm sóc bảo vệ cây	- Biết cách sử dụng cuốc, xẻng, bình tưới cây	- Góc chơi, thẻ đăng ký - Góc thiên nhiên, xẻng, bình tưới cây...		x	x	x	

GIÁO VIÊN

**NGƯỜI DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**